

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 27/03/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh và bà Bùi Thị Cẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Tụ– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/HSST ngày 16/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Tấn T – sinh ngày 20 tháng 11 năm 2000 tại tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H –sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1964; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính và hình sự. Hiện bị cáo tại ngoại, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2/Người bị hại: Bà Trần Thị Q – sinh năm 1979.(Chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

-Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1960

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

-Ông Võ Ngọc H1 – sinh năm 1972

-Chị Võ Thị Ánh T1 –sinh năm 2003

-Chị Võ Thị Tuyết N1 – sinh năm 2005

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L, chị Võ Thị Ánh T1, Võ Thị Tuyết N1 có ông Võ Ngọc H1 – sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Ông H1, bà L có mặt tại phiên tòa)

3. Những người làm chứng:

- Bà Trần Thị Lệ S – sinh năm 1968

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn B – sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Tấn H2 – sinh năm 1975

Nơi cư trú: Số H, đường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Minh M – sinh năm 1954

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Ông Dương Ngọc T2 – sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Bà Võ Thị Tường V – sinh năm 1979

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 11/9/2024, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô BKS: 76H1-471.09 chở theo sau Nguyễn Văn B lưu thông theo hướng từ Bắc vào N đến đoạn đường Q thuộc TDP L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, tại đoạn đường này có biển báo hiệu nguy hiểm, ở lề đường phía Tây có xe ô tô khách 16 chỗ đang dừng, Nguyễn Tấn T chủ quan không giảm tốc độ để phòng ngừa tai nạn, không tập trung chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm xe máy điện do bà Trần Thị Q điều khiển lưu thông theo hướng từ N2 ra B trên làn đường dành cho xe thô sơ phía Tây rồi chuyển hướng sang đường theo hướng từ T sang Đ. Hậu quả, bà Trần Thị Q chết trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 144/KLGĐTT-TTPY ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q như sau: Nguyên nhân chết của bà Trần Thị Q là do chấn thương sọ não.

Cáo trạng số: 07/CT - VKS –ĐP ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ

đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử bị cáo với mức án từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận khoảng 12 giờ 55 phút ngày 11/9/2024, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô BKS: 76H1-471.09 chờ theo sau Nguyễn Văn B lưu thông theo hướng từ Bắc vào N đến đoạn đường Q thuộc TDP L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, tại đoạn đường này có biển báo hiệu nguy hiểm, ở lề đường phía Tây có xe ô tô khách 16 chỗ đang dừng, Nguyễn Tấn T chủ quan không giảm tốc độ để phòng ngừa tai nạn, không tập trung chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm xe máy điện do bà Trần Thị Q

Căn cứ vào lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông có phương Bắc - N, phía Đông tiếp giáp nhà dân, phía Tây giáp đường S, đầu phía Bắc khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, dốc. Phần đường xe cơ giới rộng 07m, ở giữa có vạch sơn vàng đứt quãng, phía Đông là vạch sơn trắng đứt quãng, phía Tây là vạch sơn trắng kẻ

liền, phần đường xe thô sơ và người đi bộ phía Đông và T3 rộng lần lượt là 2,20m và 2,40m. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng.

Kết quả dựng lại hiện trường: Vị trí trục bánh trước xe mô tô do Nguyễn Tấn T điều khiển lưu thông theo hướng từ Bắc vào N, đến vị trí trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 77F-006.03 là 19,30m: Đây là thời điểm T phát hiện xe ô tô 77F-006.03 dừng ở lề đường phía Tây. Vị trí từ trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 77F-006.03, đến vị trí trục bánh trước xe mô tô do Nguyễn Tấn T đang điều khiển lưu thông theo hướng từ B vào N là 9,1m: Đây là thời điểm T phát hiện xe máy điện do bà Trần Thị Q điều khiển lưu thông theo hướng từ N ra B và chuyển hướng qua đường theo hướng T sang Đ. Lúc này, vị trí trục bánh trước xe mô tô do Nguyễn Tấn T đang điều khiển lưu thông theo hướng từ Bắc vào N, đến trục bánh trước xe máy điện do bà Trần Thị Q điều khiển là 21,3m.

Tại bản kết luận giám định số: 964/KL-KTHS ngày 19/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q: Xác định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện là khu vực phía Bắc đầu B1 dấu vết cày xước mặt đường, thuộc làn đường xe cơ giới của phần đường phía Tây Quốc lộ A; Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là bên trái bánh trước xe mô tô 76H1-471.09 với áp nhựa bên trái sàn gác chân trước xe máy điện. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô 76H1-471.09 chuyển động theo hướng từ Bắc vào N, xe máy điện chuyển động theo hướng từ T sang Đ.

Như vậy lời khai của bị cáo phù hợp chứng cứ để lại hiện trường và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 76H1-471.09 không giảm tốc độ để phòng ngừa tai nạn, không tập trung chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm với xe máy điện do bà Trần Thị Q điều khiển. Hậu quả làm cho bà Trần Thị Q chết.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đã vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019: khoản 8 Điều 8 (Điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn); khoản 23 Điều 8 (Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ); khoản 1 Điều 11 (Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ). Từ những vi phạm trên đã làm 01 người chết, đây là tình tiết định tội được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm gây ra tai nạn Nguyễn Tấn T có nồng độ cồn trong hơi thở vượt quá mức quy định, vì vậy Nguyễn Tấn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, hành vi của Nguyễn Tấn T đã cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội. Nhưng do không chấp hành các quy định của luật giao thông đường bộ nên gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường số tiền 154.000.000 đồng cho người bị hại, gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin miễn truy cứu, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo có công cách mạng, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc (bị cáo có ông cố Nguyễn R được Nhà nước tặng thưởng Huân chương giải phóng hạng 3; bà cố Võ Thị C được Nhà nước tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng; các ông nội thứ Nguyễn Bá T4, Nguyễn R1, Nguyễn R2 là Liệt sĩ; cậu ruột ông Nguyễn C1 là liệt sĩ); nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự. Mặt khác trong vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi; bà Trần Thị Q điều khiển xe máy điện đi ngược chiều trên làn xe thô sơ phía Tây Quốc lộ A rồi chuyển hướng qua đường không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn. Hành vi của bà Trần Thị Q đã vi phạm quy định tại Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019: khoản 23 Điều 8 (Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ), Điều 9 (Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình). Tuy nhiên, bà Q đã chết nên không xem xét xử lý.

Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; bị cáo hiện là ngư dân; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi; gia đình bị cáo có nhiều công lao đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Căn cứ các quy định tại Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo có đủ điều

kiện cho hưởng án treo. Đồng thời việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Để tạo điều kiện cho bị cáo vươn khơi bám biển.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 154.000.000 đồng. Gia đình người bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn T giấy phép lái xe hạng A1 510249000674

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự của Viện kiểm sát là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về giam gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn T thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Gia đình người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn T giấy phép lái xe hạng A1 510249000674

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tấn T và người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị L, ông Võ Ngọc H1 ,chị Võ Thị Ánh T1, chị Võ Thị Tuyết N1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Minh Kha